

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Ban CNTT và Thống kê hải quan. + Địa chỉ: Địa chỉ: số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội. + E-mail: phongqlda2@customs.gov.vn + Điện thoại: 84-4-39 440 833 + Fax: 84-4-39 440 631</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu:___ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Địa điểm dự án: Trung tâm dữ liệu Hải quan, số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng; - Các phụ lục hợp đồng được bổ sung (nếu có).
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người nhận: Ban CNTT và Thống kê hải quan. - Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà trụ sở Cục Hải quan, số 9 phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội. - Điện thoại: 84-4-39 440 833 - Fax: 84-4-39 440 631 - Địa chỉ email: phongqlda2@customs.gov.vn
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực bằng thời gian thực hiện hợp đồng cộng thêm 45 ngày. Trường hợp thời gian thực hiện hợp đồng kéo dài hơn quy định thì Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư giải tỏa bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu trong thời hạn 15 ngày kể từ thời điểm hai bên ký biên bản nghiệm thu tổng thể hợp</p>



	đồng.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 7.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Hai bên sẽ nỗ lực giải quyết các bất đồng phát sinh trong hợp đồng thông qua thương lượng trực tiếp. Trong trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, hoà giải trong vòng 30 ngày kể từ khi phát sinh tranh chấp (hoặc một khoảng thời gian khác do hai bên thỏa thuận khi tranh chấp phát sinh) thì đưa ra toà dân sự thuộc tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Quyết định của toà án là quyết định cuối cùng mà các bên phải tuân theo. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp do bên thua chịu.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:</p> <p>Không yêu cầu</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 12.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 13.1	<p>Tạm ứng:</p> <p>Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu tối đa 50% giá trị hợp đồng trong vòng 20 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được bảo lãnh tiền tạm ứng có giá trị bảo lãnh bằng giá trị tạm ứng cho Nhà thầu. Bảo lãnh tiền tạm ứng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết thời gian thực hiện hợp đồng cộng thêm 45 ngày hoặc khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn. Bảo lãnh tiền tạm ứng do ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành theo Mẫu số 19 Chương VIII - Biểu mẫu hợp đồng.</p> <p>- Hồ sơ thanh toán tạm ứng bao gồm:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> + Văn bản đề nghị tạm ứng của nhà thầu. + Bảo lãnh thực hiện hợp đồng. + Bảo lãnh tiền tạm ứng. - Giải chấp tạm ứng: theo quy định tại điều khoản thanh toán.
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.</p> <p>Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu 100% giá trị hợp đồng trong vòng 20 ngày sau khi hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng và Chủ đầu tư nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định dưới đây. Tại đợt thanh toán này, Chủ đầu tư sẽ thu hồi toàn bộ số tiền đã tạm ứng cho Nhà thầu và giải chấp 100% giá trị bảo lãnh tiền tạm ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị thanh toán bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Biên bản nghiệm thu tài liệu khảo sát đã được phê duyệt; + Biên bản nghiệm thu tài liệu phân tích yêu cầu người sử dụng đã được phê duyệt; + Biên bản nghiệm thu tài liệu thiết kế hệ thống đã được phê duyệt; + Biên bản nghiệm thu kịch bản kiểm thử; + Biên bản nghiệm thu và bàn giao bộ mã nguồn phần mềm; + Biên bản nghiệm thu kiểm thử, vận hành thử; + Biên bản nghiệm thu và bàn giao phần mềm ứng dụng; + Biên bản nghiệm thu các tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> ++ Tài liệu hướng dẫn sử dụng, cài đặt; ++ Tài liệu quy trình giám sát, vận hành hệ thống; ++ Tài liệu phương thức bảo hành phần mềm; ++ Tài liệu quản lý sự thay đổi (nếu có); ++ Tài liệu chứng minh việc triển khai đầy đủ các phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ; ++ Tài liệu chứng minh kết quả kiểm tra đánh giá an toàn thông tin mạng của các thành phần thuộc hệ thống (mã nguồn, ứng dụng, máy chủ, phần mềm lớp giữa); kết quả khắc phục lỗ hổng mức cao/mức nghiêm trọng/lỗ hổng có khả năng khai thác đã được công bố; danh mục các lỗ hổng khác còn tồn tại trên hệ thống; ++ Tài liệu quản lý điểm yếu về mặt kỹ thuật: thông tin về phần cứng, phiên bản hệ điều hành, phiên bản cơ sở dữ liệu, phiên bản

	<p>các phần mềm lớp giữa, và phiên bản các thành phần khác (nếu có) trên hệ thống.</p> <p>+ Biên bản nghiệm thu và bàn giao tài liệu hướng dẫn về kỹ thuật và tiêu chuẩn (nếu có);</p> <p>+ Biên bản xác nhận triển khai;</p> <p>+ Biên bản xác nhận đào tạo, hướng dẫn sử dụng;</p> <p>+ Biên bản nghiệm thu tổng thể hợp đồng;</p> <p>+ Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành;</p> <p>+ Bảo lãnh bảo hành;</p> <p>+ Hóa đơn tài chính;</p> <p>+ Biên bản thanh lý hợp đồng;</p> <p>+ Văn bản đề nghị thanh toán của nhà thầu;</p> <p>+ Các thỏa thuận cụ thể khác khi thương thảo/hoàn thiện hợp đồng (nếu có).</p>
E-ĐKC 15.2	Quyền: Không yêu cầu
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Không quy định
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Không quy định
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Không quy định
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Không yêu cầu.
E-ĐKC 21.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:</p> <p>Nội dung và cách thức kiểm tra, thử nghiệm: Biên bản nghiệm thu kiểm thử, vận hành thử</p>
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Trung tâm dữ liệu Hải quan, số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.
E-ĐKC 22	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng</p> <p>- Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với</p>

	<p>0,5%/ngày giá trị phần công việc chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8% giá hợp đồng. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.
E-ĐKC 23.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn bảo hành là: 01 năm kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu và bàn giao. - Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Trung tâm dữ liệu Hải quan, số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, Hà Nội. - Phạm vi bảo hành: <ul style="list-style-type: none"> + Trách nhiệm của đơn vị xây dựng phần mềm trong giai đoạn bảo hành: Khắc phục các lỗi phát sinh, nâng cấp, cập nhật miễn phí các phiên bản phần mềm (nếu có). + Hình thức hỗ trợ bảo hành: email, tel/fax và hỗ trợ tại chỗ. + Bảo hành 24 giờ/ 1 ngày x 7 ngày / 1 tuần x 12 tháng / năm. + Có mặt tại nơi xảy ra sự cố trong vòng 04 giờ tại Trung tâm dữ liệu Hải quan, số 9, phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, Hà Nội. <p>Trường hợp hết thời hạn bảo hành, đơn vị xây dựng phần mềm đảm bảo cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng khi bên mời thầu có yêu cầu, hoặc tư vấn, cung cấp danh sách đối tác thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành, khai thác phần mềm... phù hợp nhất cho theo yêu cầu của bên mời thầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo lãnh bảo hành: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị bảo lãnh bằng 5% giá trị hàng hóa có bảo hành tại hợp đồng; + Do một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có hiệu lực trong suốt thời hạn bảo hành.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 01 ngày (24 giờ).
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 50% giá trị giảm giá hợp đồng.